

Số: /TB-STC

Thái Nguyên, ngày tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn đơn vị tổ đấu giá tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 2951/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản bị tịch thu theo quy định của pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-STC ngày 07/12/2022 của Sở Tài chính về việc phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá tài sản là vật chứng vụ án, tài sản bị tịch thu theo quy định của pháp luật về hình sự, tố tụng hình sự;

Để việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được thực hiện công khai đảm bảo theo quy định của pháp luật. Sở Tài chính Thái Nguyên thông báo việc lựa chọn đơn vị tổ đấu giá tài sản, thông tin cụ thể như sau:

I. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá

- Tên đơn vị: Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên.

- Địa chỉ: Số 16A, đường Nha Trang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

II. Thông tin về tài sản đấu giá

1. Tên tài sản: 01 xe ô tô nhãn hiệu ISUZU HI-LANDER V-SPEC.

2. Đặc điểm của tài sản:

- Loại phương tiện: Ô tô con 8 chỗ

- Biển số: 28A - 029.19

- Màu sơn: Nâu

- Số khung: RLETBR54F6VD12792

- Số máy: M00105

- Năm sản xuất: 2006

- Nước sản xuất: Việt Nam

- Thể tích làm việc của động cơ: 2499cm³

- Số km hoạt động theo đồng hồ công tơ mét: Không xác định được.

3. Tình trạng tài sản chất lượng còn lại: 24,75%.

4. Giá khởi điểm bán thanh lý tài sản là: 140.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi triệu đồng).

5. Phương thức bán thanh lý tài sản: Bán đấu giá theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Giá khởi điểm của tài sản (giá bán tài sản) chưa bao gồm chi phí chuyển quyền sở hữu tài sản theo quy định, chi phí vận chuyển, bốc xếp, phương tiện vận chuyển và các chi phí phát sinh khác (nếu có). Người trúng đấu giá tài sản có trách nhiệm chi trả các khoản chi phí đối với tài sản trúng đấu giá theo quy định.

III. Tiêu chí đánh giá, chấm điểm lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

IV. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá tài sản

1. Thời gian nộp hồ sơ: Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo (trong giờ hành chính).

2. Địa điểm nộp hồ sơ: Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên.

3. Thông tin liên hệ: Đồng chí Vũ Quang Huy - Chuyên viên phòng Quản lý Giá và Doanh nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên, số điện thoại: 0946.236.988.

4. Hồ sơ tham gia đấu giá được lập thành 02 bộ và được để trong phong bì có dán niêm phong. Hồ sơ có thể nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện (Hồ sơ gửi theo đường bưu điện được tính theo dấu bưu điện trước 17 giờ 00 phút của ngày kết thúc thông báo); Khi đến nộp hồ sơ đấu giá đề nghị cung cấp giấy giới thiệu, chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân còn giá trị; Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn.

5. Thông báo này được công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Tài chính Thái Nguyên và cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản - Bộ Tư pháp (<http://dgts.moj.gov.vn>) theo quy định.

Sở Tài chính Thái Nguyên trân trọng thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản - Bộ Tư pháp;
 - Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính;
 - Sở Tư pháp;
 - Lãnh đạo Sở;
 - Lưu: VT, QLGDN.
- Huyvq/TB/T12.2022.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Lâm

PHỤ LỤC:

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Kèm theo Thông báo số: /TB-STC ngày tháng 12 năm 2022 của Sở Tài chính Thái Nguyên)

TT	Nội dung	Mức tối đa
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0

TT	Nội dung	Mức tối đa
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0

TT	Nội dung	Mức tối đa
3	<p><i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i></p>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<p><i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</i></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i></p>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<p><i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</i></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i></p>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	<p><i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</i></p> <p><i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i></p>	5,0

TT	Nội dung	Mức tối đa
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	<i>Có trụ sở chính đặt tại tỉnh Thái Nguyên</i>	2,0
2	<i>Không có trụ sở chính đặt tại tỉnh Thái Nguyên</i>	1,0
3	<i>Có hồ sơ năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản:</i>	2,0
3.1	<i>Số lượng đấu giá viên: Tối thiểu 04 đấu giá viên có kinh nghiệm;</i>	0,5

TT	Nội dung	Mức tối đa
3.2	<i>Thời gian hoạt động: Tối thiểu 05 năm hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản.</i>	0,5
3.3	<i>Đấu giá thành công tài sản nhà nước (đấu giá quyền sử dụng đất và các tài sản khác) cho các cơ quan tổ chức trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.</i>	1,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>